**TUẦN 16**

**TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI**

**CHỦ ĐỀ 4: THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT**

**Bài 13: MỘT SỐ BỘ PHẬN CỦA THỰC VẬT (T3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù: Sau khi học, học sinh sẽ:**

- Nhận biết và kể được tên các bộ phận của hoa và quả

- So sánh được (hình dạng, kích thước, màu sắc,...) của hoa và quả

- Phân biệt được các loại hoa và quả

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Có biểu hiện chú ý học tập, tự giác tìm hiểu bài để hoàn thành tốt nội dung tiết học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Có biểu hiện tích cực, sáng tạo trong các hoạt động học tập, trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Có biểu hiện tích cực, sôi nổi và nhiệt tình trong hoạt động nhóm. Có khả năng trình bày, thuyết trình… trong các hoạt động học tập.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có biểu hiện yêu thiên nhiên, cây cối

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ học tập, luôn tự giác tìm hiểu bài.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc. Có trách nhiệm với tập thể khi tham gia hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy: Một số hoa, quả thật; phiếu.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi: “Tia chớp” để khởi động bài học.  - GV nêu y/c: Chia lớp thành 2 đội chơi; mỗi đội lần lượt lên viết nhanh vào bảng tên các loài cây có rễ cọc và các cây có rễ chùm. Đội nào viết được nhanh và đúng nhiều loài cây thì tháng cuộc  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  - Hai đội viết nhanh lên bảng   |  |  | | --- | --- | | **Cây có rễ cọc** | **Cây có rễ chùm** | |  |  |   - Cả lớp nhận xét, đánh giá |
| **2. Khám phá***:*  **-** Mục tiêu:  + Nhận biết và kể được tên các bộ phận của hoa và quả  **-** Cách tiến hành: | |
| **Hoạt động 1. Tìm hiểu các bộ phận của hoa và quả (làm việc nhóm 2)**  **-** GV cho HS quan sát H22 – 23, chỉ và nói tên các bộ phận của hoa và quả  D:\DU LIEU O D\Tổng hơp\Văn bản chỉ đạo chuyên môn\NĂM HỌC 2022 - 2023\GIÁO ÁN\MÔN TNXH VÀ C NGHỆ\Ảnh hoa, quả.jpg  - GV nhận xét chung, tuyên dương; chốt đáp án:  *+ Các bộ phận của hoa: nhụy hoa, nhị hoa, cánh hoa, đài hoa*  *+ Các bộ phận của quả: Vỏ, thịt quả, hạt*  - Cho HS chỉ và nói tên các bộ phận của hoa và quả trên vật thật  - GV nhận xét, tuyên dương | - Học sinh quan sát tranh, trao đổi,trình bày  - Cả lớp nhận xét  - HS nhắc lại  - Một số HS lên giới thiệu trước lớp |
| **Hoạt động 2. Tìm hiểu về đặc điểm của hoa và quả (màu sắc, kích thước,...) (làm việc nhóm 4)**  - GV y/c HSQS H24-H29, kết hợp với vật thật để so sánh về kích thước, màu sắc, hình dạng của hoa và quả    - GV mời các nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương, bổ sung và kết luận: hoa và quả có hình dạng, kích thước, màu sắc rất đa dạng | - HS làm việc theo nhóm; QS hình trong SGK kết hợp với vật thật để so sánh và nhận xét tổng quát về hình dạng, kích thước, màu sắc của hoa và quả  - Đại diện các nhóm trình bày:  Hoa và quả có hình dạng, kích thước, màu sắc khác nhau |
| **3. Luyện tập***:*  **-** Mục tiêu:  + Kể được tên các loại hoa, quả khác nhau  + Tự tin, mạnh dạn trình mày trước lớp.  **-** Cách tiến hành: | |
| **Hoạt động 3: Kể được một số hoa, quả khác nhau. (làm việc nhóm 4)**  - GV tổ chức trò chơi “Ai nhanh, ai đúng”  **-** GV y/c HS viết nhanh tên các loại hoa, quả mà em biết vào phiếu.   |  |  | | --- | --- | | **Tên các loài hoa** | **Tên các loại quả** | |  |  |   - GV mời các nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương. Gợi mở thêm một số hoa và quả. | - Học sinh viết nhanh vào phiếu  - Đại diện nhóm trình bày  - HS nhận xét ý kiến của bạn.  - Học sinh lắng nghe |
| **4. Vận dụng***:*  **-** Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Bày tỏ được tình yêu thiên nhiên, cây cối.  **-** Cách tiến hành: | |
| **Hoạt động 5. Tìm hiểu về thực vật (Làm việc chung cả lớp)**  - GV y/c HS ra vườn trường, quan sát và ghi chép những gì các em QS được và viết vào phiếu:   |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Tên cây** | **Đặc điểm** | | | | | | **Rễ** | **Thân** | **Lá** | **Hoa** | **Quả** | |  |  |  |  |  |  |   - GV nhận xét chung, tuyên dương. Bổ sung thêm - Nhận xét bài học.  - Dặn dò về nhà. | - Học sinh cùng nhau quan sát, trao đổi và ghi chép  - Một số em trình bày kết quả QS của mình  - Cả lớp nhận xét, bổ sung thêm  - HS lắng nghe |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |

**TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI**

**CHỦ ĐỀ 4: THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT**

**Bài 14: CHỨC NĂNG MỘT SỐ BỘ PHẬN CỦA THỰC VẬT (T1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù: Sau khi học, học sinh sẽ:**

- Trình bày được chức năng một số bộ phận của thực vật ( sử dụng sơ đồ, tranh ảnh)

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Có biểu hiện chú ý học tập, tự giác tìm hiểu bài để hoàn thành tốt nội dung tiết học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Có biểu hiện tích cực, sáng tạo trong các hoạt động học tập, trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Có biểu hiện tích cực, sôi nổi và nhiệt tình trong hoạt động nhóm. Có khả năng trình bày, thuyết trình… trong các hoạt động học tập.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có biểu hiện yêu quý những người trong gia đình, họ hàng, biết nhớ về những ngày lễ trọng đại của gia đình.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ học tập, luôn tự giác tìm hiểu bài.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc. Có trách nhiệm với tập thể khi tham gia hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV nêu câu hỏi: Theo em, vì sao người ta cần tưới nước cho cây?  - GV cho HS chia sẻ theo kinh nghiệm, hiểu biết của bản thân.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS lắng nghe.  - HS nói về việc làm cần thiết để chăm sóc, trồng 1 cây  - HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá***:*  **-** Mục tiêu:  + HS vui vẻ, tích cực, chỉ và nói được chức năng của rễ, thân đối với cây.  + HS vui vẻ, tích cực, nói được về chức năng chính của lá cây  **-** Cách tiến hành: | |
| **Hoạt động 1**: **Chức năng của rễ, thân ( làm việc nhóm)**  - GV yêu cầu HS đọc yêu cầu của hoạt động, quan sát hình 1, nói được chức năng của rễ, thân  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm và chia sẻ ý kiến  - GV mời các nhóm trình bày  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV mở rộng: Liên hệ thực tế ở vùng núi hay có mưa lũ, vai trò của rễ cây ăn sâu, lan rộng giúp giữ đất không bị trôi, chống xóa mòn  **Hoạt động 2**: **Chức năng của lá ( làm việc cá nhân)**  - GV yêu cầu HS đọc thông tin ở hình 4 và trả lời câu hỏi: Lá cây có chức năng gì?  - GV gợi ý thêm 1 số câu hỏi:  + Quang hợp diễn ra lúc nào trong ngày?  + Hô hấp diễn ra lúc nào trong ngày?  + Thoát hơi nước diễn ra khi nào trong ngày?  - GV hướng dẫn HS đọc mục “ Em có biết” để mở rộng tìm hiểu về vai trò của lá cây trong việc cung cấp oxi cho hoạt động sống, giúp làm sạch và giảm ô nhiễm không khí.Từ đó hướng đến ý thức trồng, chăm sóc, bảo vệ cây xanh ở xung quanh.  - GV kết luận về chức năng của lá | - HS đọc yêu cầu  - HS thảo luận và làm việc nhóm  - HS chỉ và nói về chức năng của rễ, thân  +Rễ hút nước, muối khoáng nuôi cây  +Rễ lan rộng, cắm sâu vào đất giúp cây không bị đổ  + Thân vận chuyển nước, muối khoáng từ rễ lên cành, lá và nâng đỡ cho cây  - HS đọc thông tin và trả lời  - HS trả lời thêm 1 số câu hỏi  + Ban ngày  + Ban đêm  + Cả ngày và đêm  - HS đọc mục “ Em có biết”  - Lắng nghe rút kinh nghiệm |
| **3. Thực hành**  **-** Mục tiêu:  + HS vui vẻ, tích cực, thực hiện theo hướng dẫn làm thí nghiệm nhỏ với 1 cành cúc.  + Chia sẻ ý kiến với bạn, trả lời được về chức năng của thân cây, rễ cây, lá  **-** Cách tiến hành: | |
| **Hoạt động 1. Tiến hành thực nghiệm. (làm việc nhóm)**  - GV yêu cầu các nhóm giới thiệu các đồ dùng thực hành và tiến hành thực nghiệm  + Quan sát, ghi chép đặc điểm của cành, lá, hoa trước khi cắm vào nước  + Cắm cành hoa héo vào lọ nước ngập 2/3 thân, ghi chép thời gian, dự đoán kết quả  + Quan sát cành hoa sau khi đã tươi trở lại  + Đưa ra nhận xét và giải thích kết quả  - GV giới thiệu kết quả của mình đã thực hiện, giải thích kết quả.  - GV kl về chức năng của thân cây và lá cây.  **Hoạt động 2. (Làm việc nhóm 4)**  - GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm, đọc thực hiện theo yêu cầu của hoạt động: giải thích vì sao khi chụp một túi ni-lông khô, không màu lên cây, sau một khoảng thời gian, sờ vào bên trong túi thấy ẩm ướt.  - GV mời các nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương. | - HS giới thiệu cành hoa bị héo và tiến hành thực nghiệm theo các gợi ý  - HS chia sẻ trước lớp kết quả và giải thích  - Học sinh chia nhóm 4, đọc yêu cầu bài và tiến hành thảo luận.  - Đại diện các nhóm trình bày dựa trên kiến thức hô hấp, thoát hơi nước để giải thích  - Các nhóm nhận xét.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **6. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| - GV hỏi kiến thức đã học bằng một số câu hỏi đã học trong bài về chức năng của rễ, thân, lá  - HS biết được lợi ích của cây xanh để thực hành trồng nhiều cây xanh  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS trả lời  - HS thực hiện |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |